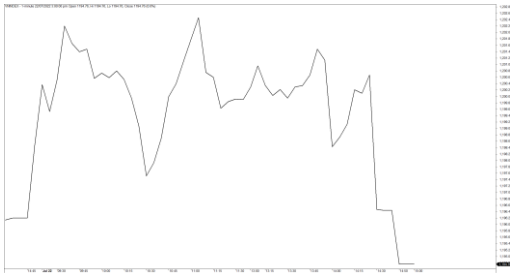


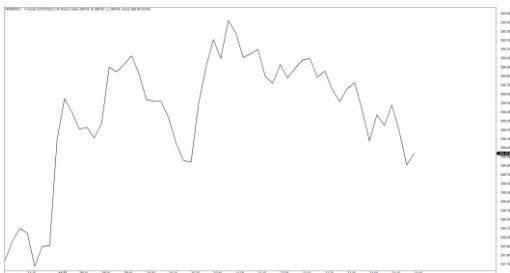
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,194.76	288.83	88.84
% ngày	-0.31%	0.26%	-0.31%
% tuần	1.32%	1.56%	1.74%
% tháng	2.18%	7.22%	3.75%
% năm	-7.65%	-5.60%	3.82%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	10,853	1,222	863
TB 1 tuần	11,915	1,329	1,132
TB 1 tháng	11,649	1,248	941
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,059.98	7.01	43.16
Bán	681.33	5.44	9.60
Giá trị ròng	378.65	1.56	33.55
Độ rộng TT			
Mã Tăng	146	81	197
Mã Giảm	206	105	188
Không Đổi	68	164	518
Chỉ số chính			
P/E	12.65	13.91	17.15
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,778	338	1,220
LS Cổ tức	1.43%	3.66%	4.96%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số thị trường diễn biến phân hoá trong phiên cuối tuần. Lực cung ngắn hạn tại ngưỡng 1,200 khiến chỉ số VN-Index đóng cửa lùi về 1,194.76 điểm giảm 0.31%. Chỉ số HNX-Index ngược lại tăng 0.26%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.31%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 11,760 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Thực phẩm-Đồ uống và Điện nước Xăng dầu Khí đốt là 2 nhóm có diễn biến tích cực nhất trong phiên cuối tuần như MSN (+2.8%), KDC (+3.5%), GAS (+3.6%). Ngược lại, Ngân hàng, Chứng khoán và Thép ghi nhận áp lực bán nhiều hơn với BID, HPG, CTG... có mức giảm từ 2% trở lên. VIB (+4.4%) là điểm sáng trong nhóm khi tăng mạnh. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm với 206 mã giảm và 146 mã tăng cho thấy tâm lý thị trường có phần thận trọng.

Khối ngoại mua ròng hơn 413 tỷ đồng trong phiên hôm nay. MWG (106 tỷ), GAS (73 tỷ), MSN (52 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, KBC (17 tỷ), VHM (13 tỷ), E1VFVN30 (12 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang với các nhịp tăng giảm và biên độ hẹp trong phiên giao dịch đầu tuần. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên chỉ số VN-Index có thể sẽ chưa thể vượt được hoàn toàn ngưỡng kháng cự 1,204 điểm, điểm tích cực là nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy nhóm cổ phiếu này đang thu hút dòng tiền vượt trội hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng cho thấy độ rộng thị trường tích cực hơn và cơ hội giải ngân mới gia tăng.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục xem xét mua mới với tỷ trọng thấp.

Theo đồ thị tuần, rủi ro trung hạn có dấu hiệu giảm dần, nhưng chúng tôi vẫn đánh giá xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể dừng bán và nắm giữ tỷ trọng hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1194.76	-0.31%
VN30	1228.84	-0.52%
VN Mid	1629.91	-0.20%
VN Small	1463.42	-0.60%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	288.83	0.26%
HN30	521.75	0.71%
VNX AllSh	1203.31	-0.45%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	88.84	-0.31%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1059.98	
Bán	681.33	
GT rỗng	378.65	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.01	
Bán	5.44	
GT rỗng	1.56	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	43.16	
Bán	9.60	
GT rỗng	33.55	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCM	4300	6.91%
DAH	510	6.89%
HTN	2150	6.89%
OPC	1850	6.85%
ST8	1500	6.82%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SJE	3300	9.85%
IDC	2300	3.92%
VCS	2400	3.28%
MBG	200	2.63%
SHS	300	2.44%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TID	2429	6.58%
CSI	2393	3.02%
BSR	657	2.68%
DRI	303	2.61%
ABB	221	2.03%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTF	-1650	-6.86%
DPM	-2000	-4.17%
CSV	-1900	-4.14%
YEG	-900	-3.64%
TDC	-500	-3.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
OCH	-700	-7.95%
DVM	-1200	-6.28%
NDN	-700	-6.14%
EVS	-1500	-4.89%
L14	-5200	-4.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDP	-17350	-9.64%
TIS	-499	-5.25%
PGB	-830	-3.50%
HVG	-100	-3.23%
DDV	-515	-2.74%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	343,107	
VHM	255,601	
VIC	253,627	
GAS	206,324	
BID	179,578	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,110	
IDC	20,130	
THD	20,090	
NVB	16,704	
BAB	13,665	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	182,372	
BSR	77,999	
MCH	65,852	
VEA	57,687	
GE2	30,853	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSI	17,909,200	17,040,818
HPG	16,642,200	17,511,709
VND	15,427,200	24,103,095
SHB	14,386,200	9,001,036
HQC	11,920,500	7,988,514

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	13,060,524	9,402,336
PVS	5,374,867	6,746,205
CEO	4,936,023	5,338,482
AMV	3,955,321	887,302
HUT	2,811,939	3,259,440

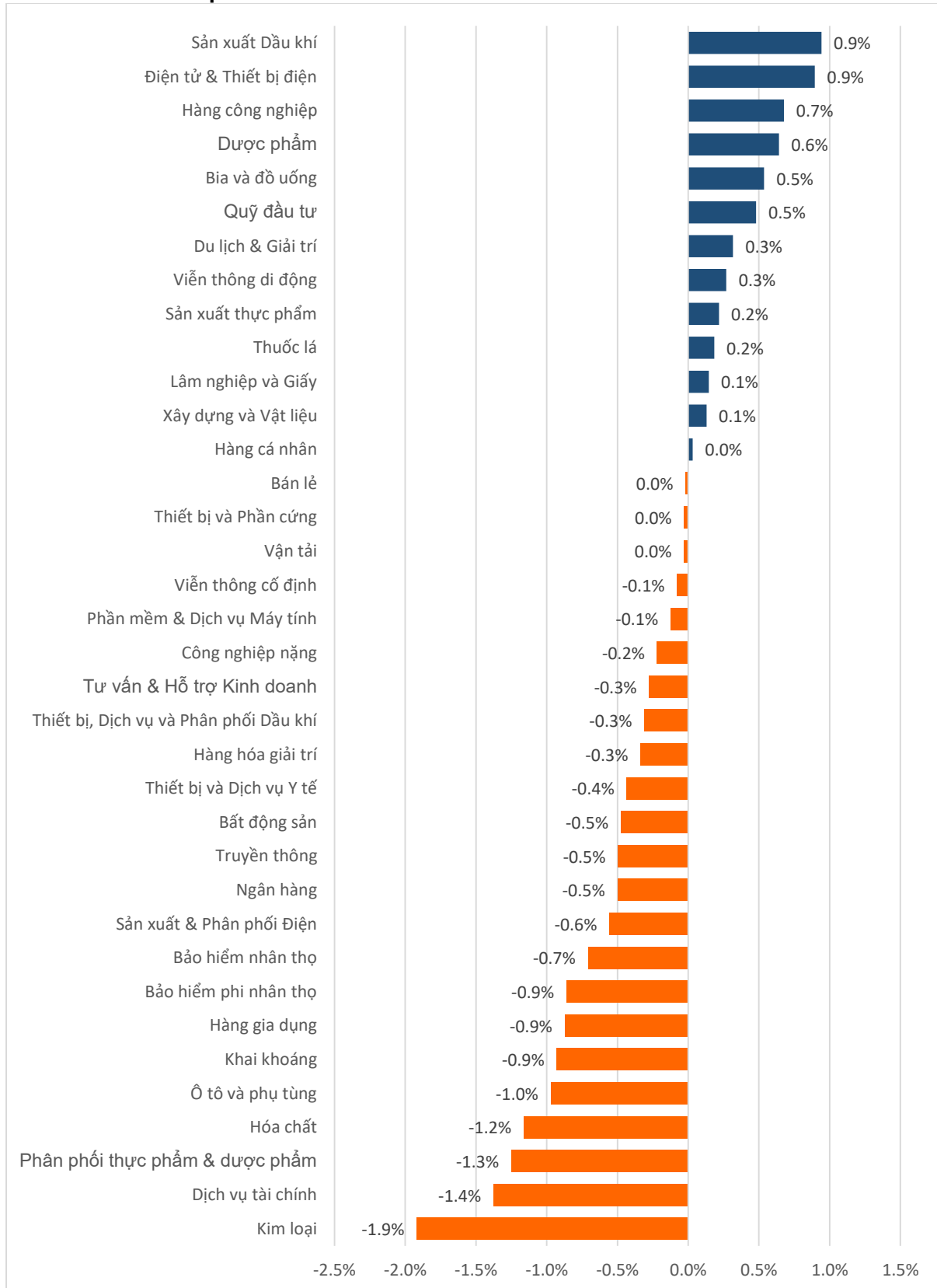
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	14,887,630	12,084,770
ACM	3,877,300	969,325
HVG	3,331,106	548,265
VHG	2,727,796	2,556,595
ABB	2,627,683	1,428,349

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



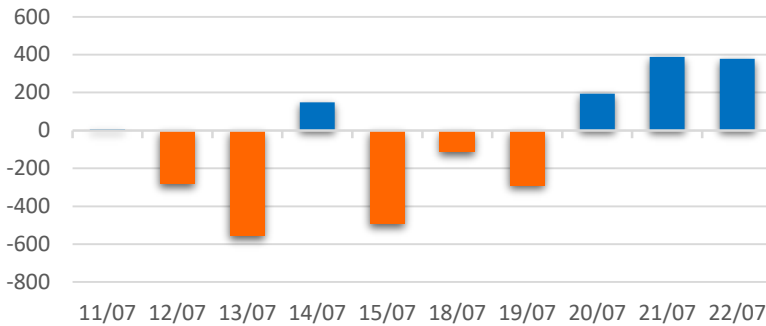
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

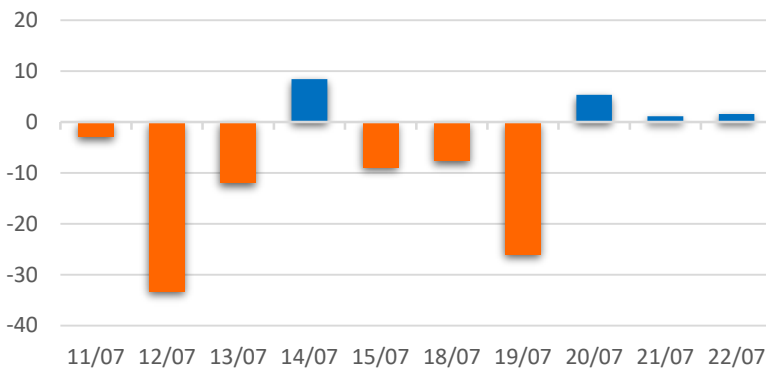
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MWG	105,808	KBC	17,393
GAS	73,158	VHM	12,781
MSN	52,275	E1VFN30	11,876
GEX	47,229	FUEVFN30	9,671
FUESSVFL	23,115	HPG	8,453

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

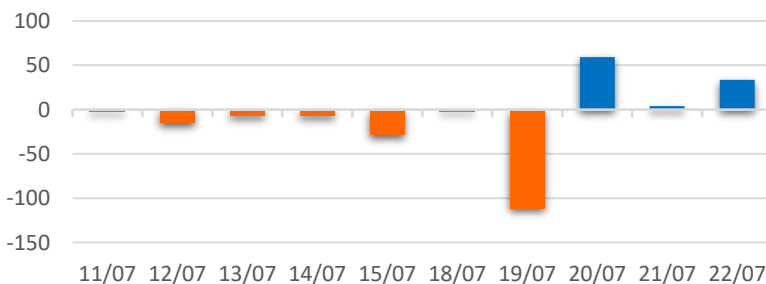
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	3,322	PVS	2,571
TNG	981	KLF	1,383
SD5	252	NDN	210
PVI	183	PSE	128
ICG	122	EVS	116

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	32,051	VEA	1,779
ACV	1,946	PXS	271
CSI	614	BTD	151
LTG	442	VOC	80
MCH	349	QNS	57

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MSN	68,781	FUESSVFL	24,076
GAS	68,593	VHM	18,084
FUEVFNVD	46,481	FPT	14,303
VCB	26,398	VIC	10,101
SAB	19,365	VPB	7,836

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

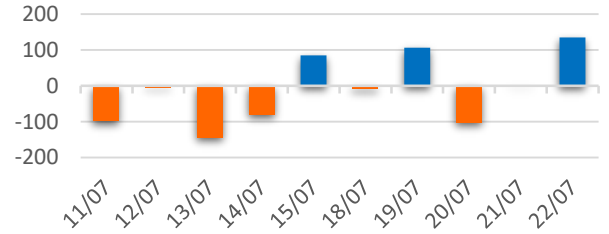
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HGM	2.13	VCS	7
		TVD	3
		CPC	2
		AMV	1
		MST	1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

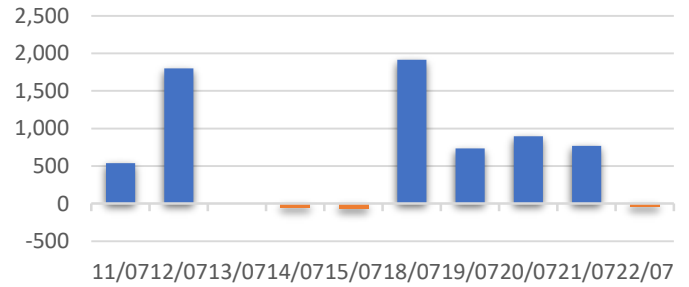
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
C4G	3,412	BSR	1,250
QNS	662		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

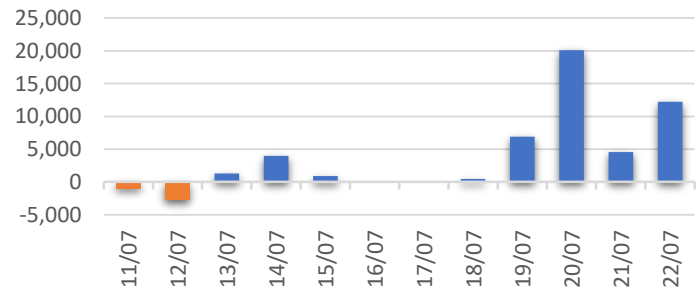
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



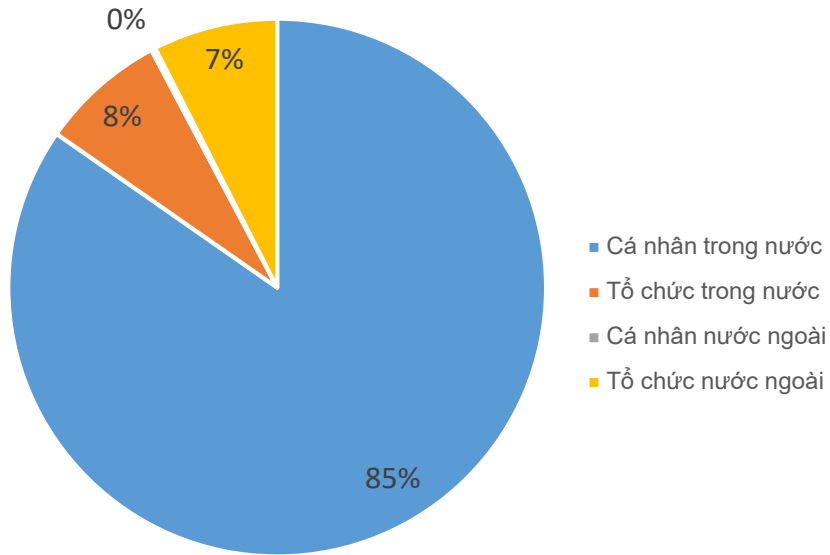
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

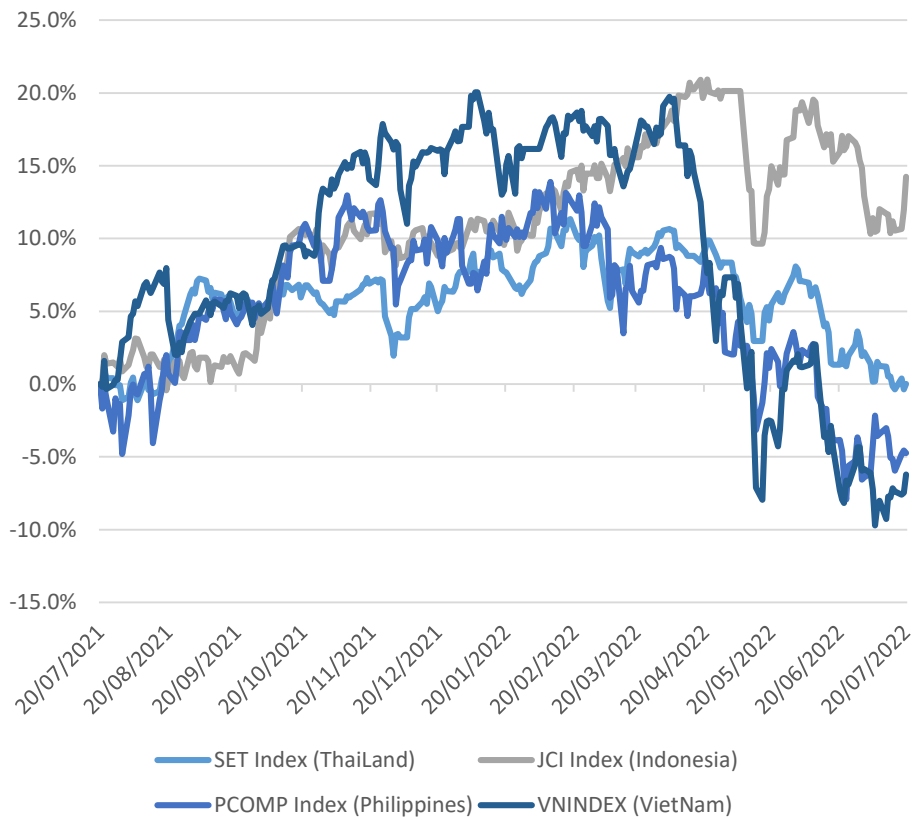


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

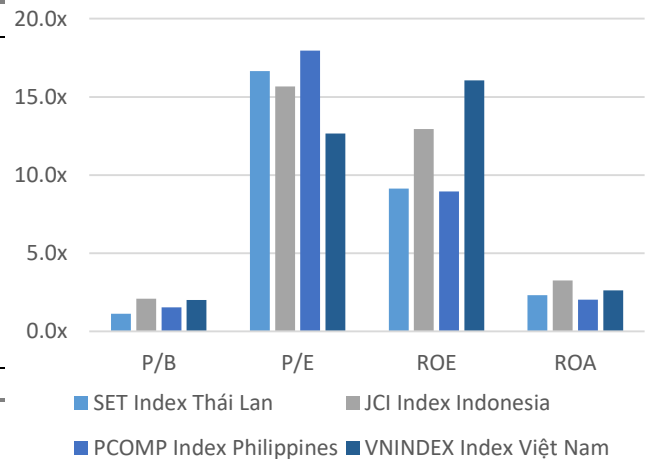
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.1x	2.1x	1.5x	2.0x
P/E		16.6x	15.67	18.0x	12.7x
ROE	%	9.15	12.95	8.96	16.07
ROA	%	2.32	3.27	2.03	2.62
Vốn hóa	Tỷ USD	500.37	601.68	156.02	203.45
GTGD	Tỷ USD	1.36	0.62	0.07	0.47
LS cổ tức	%	2.87	2.60	2.06	1.58

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written